

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Hose:

Tiếp tục suy giảm

GD Phân tích

Phạm Thái Bình

Chuyên viên Phân tích

Lê Thanh Tùng



VN-Index tiếp tục giảm mạnh về mức 486,71 điểm trong phiên giao dịch hôm nay. Áp lực bán tăng mạnh từ đầu giờ giao dịch khiến chỉ số liên tục mất điểm và so với phiên trước đó, chỉ số đã giảm 1,06%, mức giảm khá mạnh so với biến động của thị trường trong thời gian gần đây. Trong đó, các cổ phiếu Bluechips tiếp tục là nhóm cổ phiếu giảm điểm mạnh nhất với mức bình quân hơn 1%. Trong đó, cổ phiếu FPT đã quay đầu giảm 3,71% sau nhiều phiên tăng điểm và cổ phiếu PVF giảm sàn khiến chỉ số giảm điểm.

Sau khi mua ròng mạnh trong ngày hôm qua, khối ngoại đã chuyển sang bán ròng trong phiên giao dịch hôm nay. Kết thúc phiên, khối ngoại đã bán ròng 12,4 tỷ đồng giá trị, 261.070 đơn vị khối lượng. Hai mã cổ phiếu PPC và VSH tiếp tục nằm trong danh sách bán ròng mạnh nhất với 686.400 đơn vị PPC và 98.810 đơn vị VSH. Mặt khác, cổ phiếu BVH tiếp tục là cổ phiếu được khối ngoại mua ròng mạnh nhất trong phiên.

Theo phân tích kỹ thuật, chỉ số vẫn tiếp tục biến động theo xu thế giảm điểm. Các chỉ báo xu thế đang thể hiện sức mạnh xu thế gia tăng. Tuy nhiên, việc chỉ số có phiên giảm điểm mạnh về mức hỗ trợ 485 điểm sẽ khuyến khích nhóm nhà đầu tư cơ bản bắt đáy tham gia thị trường. Mặt khác, nếu tiếp tục giảm điểm mạnh, khả năng VN-Index sẽ tiến ra ngoài dải Bollinger và hai chỉ báo kỹ thuật RSI, MFI cũng sẽ tiến vào vùng quá bán, tạo động lực hồi phục ngắn hạn. Khối lượng khớp lệnh hiện tại vẫn không có nhiều cải thiện hàm ý thị trường đang không thu hút được sự quan tâm của giới đầu tư.

Như vậy, trong phiên giao dịch ngày mai, chỉ số có thể hồi phục nhất định khi lực cầu bắt đáy tham gia thị trường. Tuy nhiên, cho dù sự hồi phục có thể xảy ra, nhưng vẫn chưa đủ cơ sở khẳng định thị trường sẽ không tiếp tục giảm điểm. Các yếu tố kỹ thuật đang cho thấy hiện tượng bán quá mức xảy ra trên thị trường trong khi các số liệu vĩ mô thể hiện sự cải thiện và khả năng tăng trưởng trong những tháng cuối năm. Thị trường có thể hướng tới khu vực 475 điểm. Do đó, nhà đầu tư theo xu thế cần tiếp tục kiên nhẫn đợi xu thế tăng điểm.

hình thành. Đối với nhà đầu tư giá trị, thị trường giảm điểm như dự báo đang đem lại cơ hội mua tích lũy cổ phiếu ở các vùng giá thấp.

HNX:

Thách thức hỗ trợ



Mở cửa phiên giao dịch, HNX-Index có đã tăng nhẹ khi đạt mức 150,79 điểm. Áp lực bán tiếp tục gia tăng khiến chỉ số liên tục giảm điểm trong phiên cho tới khi chỉ số giảm về mức 147,43 điểm. Tại mức giá này, lực cầu bắt đáy đã giúp chỉ số hồi phục. Tuy nhiên, bên bán vẫn chi phối thị trường và một lần nữa khiến HNX-Index giảm điểm và đóng cửa tại 147,86 điểm, giảm 1,75% so với phiên giao dịch trước.

Khối lượng khớp lệnh tiếp tục tăng trong phiên giao dịch hôm nay là tín hiệu khả quan với thị trường. Theo phân tích kỹ thuật, việc khối lượng biến động ngược chiều với xu thế giá sẽ đồng nghĩa với sự suy yếu của xu thế giá. Tuy vậy, sự suy yếu này không hàm ý xu thế sẽ kết thúc nhanh chóng.

Phiên giao dịch hôm nay một lần nữa chứng tỏ sự thoái lui nhanh của dòng tiền khỏi HNX khiến các mức hỗ trợ trở nên dễ bị xuyên thủng. Hiện HNX-Index đang tiến tới vùng hỗ trợ tại 145 – 148 điểm. Diễn biến của khối lượng đồng thời hàm ý lực cầu đang trở lại. Tuy nhiên, cần chú ý tới các chỉ báo xu thế đang cho thấy khả năng mạnh lên của xu thế giảm điểm hiện tại. Tuy nhiên, các chỉ báo như RSI và MFI tiến vào vùng quá bán sẽ là yếu tố hỗ trợ chỉ số.

Như vậy, vùng hỗ trợ hiện tại là điểm mua vào khá hợp lý đối với những nhà đầu cơ lướt sóng ngắn hạn. Tuy nhiên, khi thị trường chưa quay lại xu thế tăng, nhà đầu tư cần tránh việc giải ngân quá mạnh và không nên sử dụng đòn bẩy tài chính.

TIN KINH TẾ

Nguồn: Reuters, Google Finance; CNNMoney, CNBC



Thiếu thông tin hỗ trợ, chứng khoán Mỹ tạm lùi, Dow vẫn vững vàng trên 10.600 điểm. USD tiếp tục lao dốc so với rổ ngoại tệ trong khi EUR và GBP duy trì xu thế tăng

Mỹ: Thông tin vĩ mô tiếp tục cho thấy kinh tế đang chứng lại

Số liệu công bố của Chính phủ cho thấy mức thu nhập cũng như chi tiêu của người dân Mỹ đứng yên trong tháng Sáu. Trước đó một số dự đoán cho rằng mức thu nhập có thể tăng nhẹ 0,1% mặc dù chi tiêu cá nhân vẫn không thay đổi.

Số đơn đặt hàng nhà máy đi xuống tháng thứ hai liên tiếp với mức giảm 1.2%, xấu hơn dự đoán giảm 0.5% của các nhà kinh tế. Trong khi đó Hiệp hội các nhà bất động sản quốc gia (NAR) cho biết doanh số nhà chờ bán tháng 6 giảm 2.6% xuống mức thấp kỷ lục. Dù vậy, kết quả này vẫn khả quan hơn mức sụt giảm đến 30% trong tháng 5 và dự đoán giảm 5%.

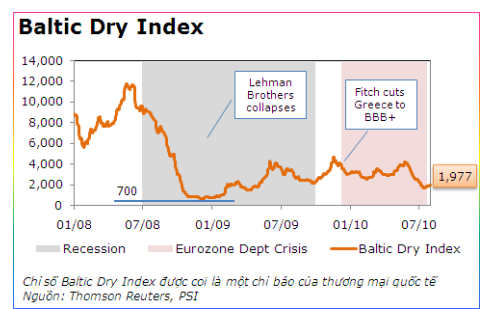
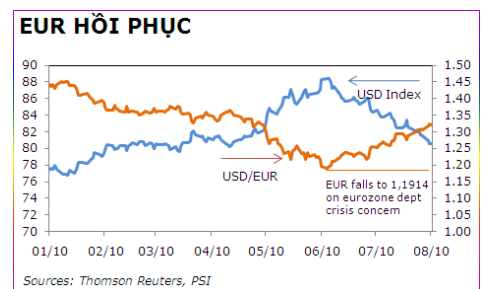
Thông tin tích cực nhất được công bố trong ngày hôm qua có lẽ là doanh số xe hơi tại thị trường này. Hầu hết các nhà chế tạo auto Mỹ đều công bố doanh số bán cải thiện trong tháng 7, ghi nhận tháng có doanh số tốt nhất đối với toàn ngành công nghiệp trong vòng 2 năm qua.

Chỉ số giá USD so với các ngoại tệ mạnh như EUR, GBP, YEN liên tục giảm trong thời gian gần đây do thông tin kinh tế Mỹ thiếu tích cực.

Châu Âu: lạm phát thấp hơn dự báo. Eurostat công bố chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 6 của Eurozone nhích 0.3% so với tháng 5 và tăng 3% so với cùng kỳ năm ngoái, thấp hơn dự đoán lần lượt là 0.1% và 3.1% của các nhà kinh tế. Trừ hai lĩnh vực năng lượng và xây dựng, PPI nhích 0.1% so với tháng trước và tăng 1.9% so với cùng kỳ 2009. Kỳ vọng lạm phát tăng chậm là một trong những lý do tác động tới giá vàng trong thời gian vừa qua.

Ngân hàng trung ương Australia (RBA) giữ nguyên lãi suất ở mức 4.5% trong tháng thứ 3 liên tiếp, mức lãi suất này cũng phù hợp với dự đoán của thị trường. Theo nhận định của cơ quan điều hành tiền tệ, kinh tế nước này đang đi đúng hướng, lạm phát ổn định nhưng triển vọng kinh tế toàn cầu còn nhiều bất ổn, đó là những nguyên nhân chính dẫn ủng hộ việc giữ nguyên mức lãi suất hiện tại.

Chỉ số giá vận chuyển Baltic Dry Index (hồi phục sau khi tạo đáy trong lo ngại từ khủng hoảng nợ công tại châu Âu và giảm tăng trưởng tại Mỹ,



Trung Quốc. Chỉ số BDI vốn được coi là chỉ báo cho thương mại quốc tế, giá vận chuyển tăng cho thấy lượng hàng hóa vận chuyển toàn cầu đang có xu hướng hồi phục trở lại. Hiện chỉ số này đang hướng tới mốc 2000 điểm.

Việt Nam: NHNN phát đi thông điệp nói lỏng. Với những diễn biến tích cực từ kinh tế vĩ mô, Thống đốc NHNN Việt Nam khẳng định từ nay tới cuối năm chính sách điều hành sẽ theo hướng hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Nguồn vốn cho nền kinh tế sẽ được tăng cường trong thời gian tới, tập trung vào các ngành trọng ưu tiên như xuất khẩu, nông nghiệp và các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Nguồn: Reuters, Google
Finance; CNNMoney,
CNBC



Giá dầu thô lên mức cao nhất trong vòng 3 tháng. Vàng hình thành xu thế tăng

Giá dầu thô vượt trên 82 USD/thùng. Đồng USD yếu đi tiếp tục khiến giá dầu chinh phục các đỉnh ngắn hạn, phiên 3/8, giá dầu thô thế giới tiến sát mức 83 USD, mức cao nhất ghi nhận trong 3 tháng trở lại đây. Tuy nhiên xu hướng tăng giá đã yếu đi sau báo cáo dự trữ dầu tại Mỹ đột ngột tăng và nhiều chỉ số vĩ mô tại đây tiếp tục cho thấy đà hồi phục kinh tế đang chững lại. Sáng nay theo giờ châu Á, giá dầu kỳ hạn đang ở mức 82,33 USD.

Giá vàng tăng nhẹ. Vàng vượt mức 1.190 USD được duy trì trong những phiên gần đây. Tín hiệu yếu đi của kinh tế Mỹ và sức cầu vàng vật chất tăng khiến giá vàng hồi phục trong tuần này. Vàng đã mất giá 5% trong tháng 7. Thông tin Trung Quốc cho phép giao dịch vàng quốc tế thuận lợi hơn đối với doanh nghiệp trong nước cũng là yếu tố kích thích trong phiên hôm qua. Trên quan điểm phân tích kỹ thuật, mức 1.160 USD được giữ khá hình thành vùng đáy giá kim loại này, theo một số chuyên gia, giá vàng có thể tiến tới mặt bằng mới trong ngắn hạn vào khoảng 1.200 USD/oz.

Giá than đá trên thị trường châu Âu tăng trên 100 USD. Nhu cầu tiêu thụ than đá mạnh lên tại Đức là động lực thúc đẩy giá mặt hàng này tăng mạnh trong những phiên gần đây.

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Dịch vụ Du lịch Quốc tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	350	12,793,900	10,000	24/08/2010	0
Công ty Tài chính Cổ phần Handico	350	3,825,724	12,500	09/08/2010	Từ 19/7/2010 đến 31/7/2010

www.psi.vn | research@psi.vn

Báo cáo của PSI có thể tìm thấy trên website của chúng tôi

Xí nghiệp Vận tải Hàng không Miền Nam (lần 2)	43.5	1,952,400	10,000	09/08/2010	Hủy
Công ty Bảo Hiểm BIDV	660	11,512,091	10,200	05/08/2010	0

Danh sách các công ty mới nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Trúc Thôn	HNX	55	29/07/2010
CTCP Đầu tư Khu Công nghiệp Dầu khí – Idico Long Sơn	HSX	827.22212	29/07/2010
CTCP Xây dựng dân dụng Công nghiệp số 1 – Đồng Nai	HNX	15.372	27/07/2010
CTCP Vật tư Tổng hợp Phú Yên	HNX	117	22/07/2010
CTCP Đầu tư Thiết bị và Xây lắp Điện Thiên Trường	HNX	25	20/07/2010
CTCP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ	HNX	27.225	20/07/2010
CTCP thương mại bia Hà Nội	HNX	31.23	13/07/2010
Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản và Xuất nhập khẩu Cà Mau	HSX	114.96797	13/07/2010
CTCP Lilama 7	HNX	50	09/07/2010
CTCP Đầu tư và Phát triển Miền Trung	HNX	100	07/07/2010
CTCP Tập đoàn Mai Linh Bắc Trung Bộ	HNX	70.1713	07/07/2010
CTCP Cấp nước Thủ Đức	HSX	85	06/07/2010
CTCP Chế biến Hàng xuất khẩu Cầu Tre	HSX	117	05/07/2010
CTCP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	HNX	26	02/07/2010
Công ty Cổ phần Đầu tư địa ốc Khang An	HSX	200	01/07/2010
CTCP Công nghệ Viễn thông VITECO	HNX	15.61244	01/07/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Bao bì Hà Tiên	HNX	40	23/07/2010
Công ty Cổ phần Sông Đà 11 Thăng Long	HNX	50	23/07/2010
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1	HSX	100	22/07/2010
CTCP Docimexco	HSX	132	20/07/2010
CTCP Chương Dương	HSX	124.65715	20/07/2010
CTCP Tài chính quốc tế và Phát triển doanh nghiệp IDJ	HNX	326	16/07/2010
CTCP Công viên nước Dầm Sen	HSX	84.5	13/07/2010
CTCP Khoáng sản và Cơ khí	HNX	20.23895	13/07/2010
CTCP Sông đà Cao Cường	HNX		12/07/2010
Công ty Cổ phần Thủy sản Việt Thắng	HSX	180.25509	09/07/2010
CTCP Xuất nhập khẩu hàng không	HNX	25.9274	09/07/2010
CTCP Cấp nước Chợ Lớn	HSX	130	09/07/2010
CTCP Xây lắp và phát triển dịch vụ bưu điện Quảng Nam	HNX	15	08/07/2010
CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	HNX	1000	08/07/2010
CTCP Y Dược phẩm Vimedimex.	HSX	81.41196	07/07/2010
CTCP Đầu tư phát triển Công nghệ Điện tử- Viễn thông	HSX	177	05/07/2010

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
Quỹ đầu tư Năng động Việt Nam	VFMVF A	HSX	240.44	10,300	09/08/2010

CTCP Thép Bắc Việt	BVG	HNX	108.00		09/08/2010
Công ty Cổ phần Quốc Cường Gia Lai	QCG	HSX	601.57		09/08/2010
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà đất COTEC	CLG	HSX	100.00	42,000	09/08/2010
CTCP Vinam	CVN	HNX	10.00		06/08/2010
CTCP Vận tải Vinaconex	VCV	HNX	200.00		05/08/2010
CTCP Sơn Hải Phòng	HPP	UPCOM	59.00		05/08/2010

Nguồn: HSX, HNX

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Dưới sức ép giảm điểm sâu của cả thị trường: chỉ số VN-Index giảm 5,19 điểm (-1,06%) và HNX-Index giảm 2,62 điểm (-1,74%). Cổ phiếu của các công ty thuộc PVN hầu hết cũng giảm điểm trong phiên giao dịch hôm nay ngoại trừ sự tăng điểm của PGS (+2,67%) và PXS (+3,9%). Trong đó, nhóm cổ phiếu có vốn hóa nhỏ vẫn là nhóm có mức giảm nhiều nhất: PXI giảm sàn (-4,83%), PVR giảm 6,03%, PHH giảm 5,76%, PVC giảm 5,03% ...

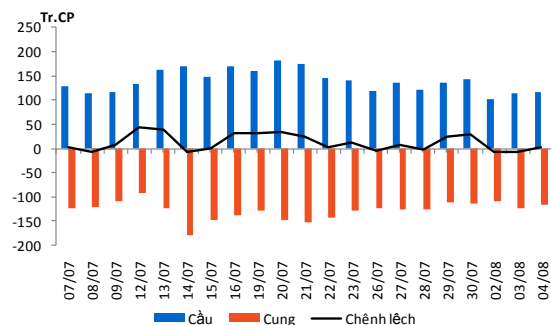
Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 04/08:

Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (10 cp)	Tăng/Giảm (%)	Nơi giao dịch
DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	31.7	34,580	-0.94	HSX
ICG	Công ty CP Xây dựng Sông Hồng	26.4	14,480	-2.58	HNX
NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	11.5	330	-4.17	UPCOM
PDC	Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông	15.7	19,090	-4.85	HNX
PET	Tổng Công ty CP Dịch vụ Du lịch Dầu khí	22.5	43,143	-2.17	HSX
PGD	Công ty CP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	39.0	14,333	-0.76	HSX
PGS	Công ty CP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	38.5	32,010	2.67	HNX
PHH	Công ty CP Hồng Hà Dầu khí	26.2	11,690	-5.76	HNX
PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	10.9	4,090	-5.22	UPCOM
PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	16.7	13,510	-2.91	HNX
PSP	Công ty CP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	10.6	2,110	-7.02	UPCOM
PTT	Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương	16.5	-	0.00	UPCOM
PVA	Công ty CP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	64.9	19,850	-3.57	HNX
PVC	CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	34.0	59,820	-5.03	HNX
PVD	Tổng Công ty CP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	44.0	8,156	-2.00	HSX
PVE	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	24.9	10,190	-3.11	HNX
PVF	Tổng công ty CP Tài chính Dầu khí	22.8	53,975	-5.00	HSX
PVG	Công ty CP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	21.2	8,970	-3.20	HNX
PVI	Tổng công ty CP Bảo hiểm Dầu khí	23.1	8,470	-2.94	HNX
PVL	Công ty Cổ phần Bất động sản Điện lực Dầu khí Việt Nam	24.5	27,980	-3.16	HNX
PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	18.7	31,730	-6.03	HNX
PVS	Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	30.0	11,590	0.00	HNX

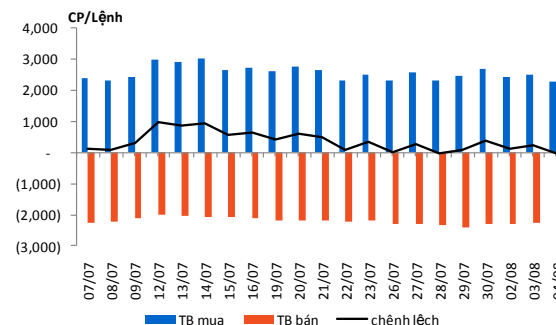
PVT	Tổng công ty cổ phần vận tải Dầu khí	14.0	46,032	-2.78	HSX
PVX	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	26.1	393,300	-1.88	HNX
PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	27.6	86,056	-4.83	HSX
PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	18.4	6,567	-0.54	HSX
PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	24.0	72,813	3.90	HSX
PXT	Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	18.4	10,911	-1.08	HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

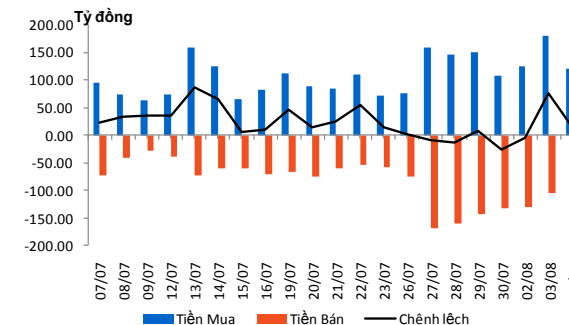
Diễn biến Cung – Cầu (niêm yết)



Diễn biến trung bình lệnh mua/bán (niêm yết)



Diễn biến giao dịch của NĐTNN (niêm yết)

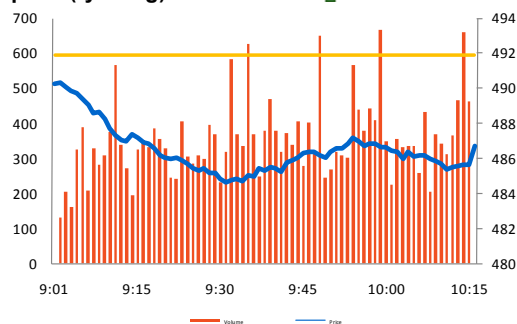


HSX

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	486.71 ↓	-5.19	-1.06%
KLGD (triệu ck)	39.20 ↓	-3.05	-7.23%
GTGD (tỷ đồng)	1,181.89 ↓	-81.02	-6.42%
Tổng cung (triệu ck)	69.49 ↓	-7.10	-9.27%
Tổng cầu (triệu ck)	70.03 ↑	1.65	2.42%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	2.31 ↓	-1.83	-44.20%
KL bán (triệu ck)	2.52 ↓	-0.55	-17.92%
Giá trị mua (tỷ đồng)	112.91 ↓	-55.93	-33.12%
Giá trị bán (tỷ đồng)	99.81 ↑	1.92	1.96%



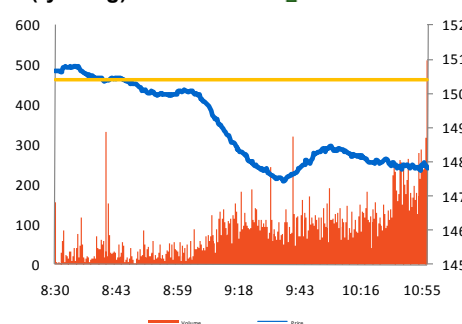
HSX

HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	147.86 ↓	-2.62	-1.74%
KLGD (triệu ck)	31.26 ↑	2.74	9.60%
GTGD (tỷ đồng)	814.08 ↑	7.24	0.90%
Tổng cung (triệu ck)	45.63 ↓	-1.07	-2.28%
Tổng cầu (triệu ck)	47.01 ↑	0.18	0.39%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	0.25 ↓	-0.22	-47.18%
KL bán (triệu ck)	0.32 ↑	0.12	58.07%
Giá trị mua (tỷ đồng)	7.33 ↓	-4.09	-35.79%
Giá trị bán (tỷ đồng)	7.66 ↑	0.89	13.07%



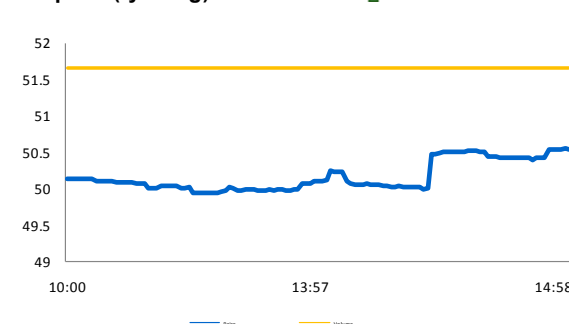
HNX

UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	50.54 ↓	-1.12	-2.17%
KLGD (triệu ck)	0.64 ↑	0.05	8.92%
GTGD (tỷ đồng)	11.60 ↑	0.10	0.86%
Tổng cung (triệu ck)	1.23 ↓	-0.16	-11.45%
Tổng cầu (triệu ck)	1.04 ↑	0.10	10.32%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.08 ↑	0.08	0.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%



UPCOM

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
DIC	33,300	31,700	-4.80	63,192
ASM	80,000	80,000	0.00	59,094
HAG	80,500	79,000	-1.86	37,125
VNM	91,500	91,500	0.00	32,407
SSI	32,200	31,600	-1.86	31,888

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	26,600	26,100	-1.88	102,333
VFR	22,600	24,000	6.19	40,587
KLS	17,400	16,900	-2.87	36,360
HBS	20,600	21,400	3.88	35,006
VCG	39,200	38,000	-3.06	24,719

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
API	16,700	17,900	7.19	3,187
DBM	36,700	35,400	-3.54	2,133
BMJ	22,000	20,000	-9.09	1,152
IMT	23,000	22,100	-3.91	867
UDJ	20,100	19,000	-5.47	863

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VFC	16,200	17,000	800	4.94
ALP	20,300	21,300	1,000	4.93
VNG	16,700	17,500	800	4.79
VNH	17,400	18,200	800	4.60
VPK	10,900	11,400	500	4.59

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
QTC	24,600	26,300	1,700	6.91
LUT	36,200	38,700	2,500	6.91
LBE	15,400	16,400	1,000	6.49
NHA	38,600	41,000	2,400	6.22
VFR	22,600	24,000	1,400	6.19

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
ICI	19,100	21,000	1,900	9.95
DPP	17,300	19,000	1,700	9.83
HPT	17,600	19,300	1,700	9.66
LCC	8,300	9,100	800	9.64
PTG	9,300	10,000	700	7.53

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DCC	26,000	24,700	-1,300	-5.00
SGT	20,000	19,000	-1,000	-5.00
SHI	32,000	30,400	-1,600	-5.00
PVF	24,000	22,800	-1,200	-5.00
RDP	20,200	19,200	-1,000	-4.95

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
AMV	28,600	26,600	-2,000	-6.99
HJS	30,100	28,000	-2,100	-6.98
KBT	21,500	20,000	-1,500	-6.98
HLC	20,100	18,700	-1,400	-6.97
VNT	24,500	22,800	-1,700	-6.94

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
MAS	15,000	13,500	-1,500	-10.00
MJC	18,000	16,200	-1,800	-10.00
NDC	36,000	32,400	-3,600	-10.00
TNB	24,100	21,700	-2,400	-9.96
BTW	20,400	18,400	-2,000	-9.80

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	23,030	VNM	27,360
HAG	14,883	HAG	11,657
FPT	7,830	FPT	10,544
BVH	7,417	PPC	9,516
HPG	7,279	HPG	7,503

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVX	2,729	PVR	3,541
PVS	2,488	DBC	1,768
S91	396	AAA	441
GLT	306	SJM	403
GHA	233	PVS	228

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HIG	78		0

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Phòng giao dịch số 2:

Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312

Phòng giao dịch số 3

Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874

Phòng giao dịch số 4

Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800

Chi nhánh TP.HCM:

Số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339